

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

*Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2005, năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;*

*Căn cứ Nghị định số 14/2023/NĐ-CP ngày 20/4/2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Xét thành tích của các tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Tài chính, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính cho 32 tập thể và 137 cá nhân thuộc Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, đã có thành tích tham gia phong trào thi đua, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ quản lý tài chính - ngân sách từ năm 2021 đến năm 2022 (*Danh sách kèm theo*).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Bộ Tài chính, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ; Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính; Thủ trưởng các đơn vị và các tập thể, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như điều 2;

- Lưu: VT, Vụ TCCB (38b)



**BỘ TRƯỞNG**

**Hồ Đức Phúc**

**DANH SÁCH CÁC TẬP THỂ, CÁ NHÂN**  
**THUỘC SỞ TÀI CHÍNH CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ**  
**ĐƯỢC TẶNG “BẰNG KHEN CỦA BỘ TRƯỞNG” THÀNH TÍCH NĂM 2022**  
*(Kèm theo Quyết định số 2187/QĐ-BTC ngày 10/10/2023 của Bộ Tài chính)*

---

**I. Sở Tài chính tỉnh Nghệ An: 04 CN**

1. Ông Nguyễn Xuân Hiệp, Phó Trưởng Phòng Tài chính Hành chính sự nghiệp
2. Ông Nguyễn Thanh Nguyên, Trưởng Phòng Ngân sách huyện, xã
3. Bà Nguyễn Mai Phương, Chuyên viên, Phòng Tài chính đầu tư
4. Ông Phan Lam Giang, Phó Giám đốc Trung tâm Hỗ trợ tư vấn Tài chính

**II. Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên: 02 CN**

1. Bà Hà Thị Bích Hạnh, Trưởng Phòng Tài chính hành chính sự nghiệp
2. Bà Nguyễn Thị Huyền Nga, Chuyên viên, Phòng Tài chính Đầu tư

**III. Sở Tài chính tỉnh Kiên Giang: 01 CN**

1. Bà Huỳnh Bích Trân, Chuyên viên, Phòng Tài chính hành chính sự nghiệp

**IV. Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh: 05 CN**

1. Bà Đỗ Thu Trang, Phó Giám đốc Sở Tài chính
2. Ông Nguyễn Đắc Thảo, Phó trưởng Phòng Quản lý giá
3. Bà Ngô Thị Hồng Hạnh, Thanh tra viên, Thanh tra, Sở Tài chính
4. Bà Nguyễn Thị Hồng Anh, Chuyên viên, Phòng Quản lý công sản và Tài chính doanh nghiệp
5. Bà Lưu Thị Đoàn, Nhân viên, Văn phòng Sở Tài chính

**V. Sở Tài chính tỉnh Yên Bái: 01 TT; 06 CN**

1. Thanh tra, Sở Tài chính tỉnh Yên Bái
2. Bà Trần Thị Lan Hương, Phó Chánh Văn phòng
3. Bà Nguyễn Thị Thúy Vân, Chuyên viên, Phòng Quản lý ngân sách
4. Bà Kim Thị Chuyên, Chuyên viên, Phòng Quản lý ngân sách
5. Bà Nguyễn Thị Bạch Yến, Chuyên viên, Phòng Tài chính hành chính sự nghiệp
6. Bà Lưu Thị Phương Thúy, Chuyên viên, Phòng Quản lý giá, công sản và tài chính doanh nghiệp
7. Bà Lê Thị Phương, Chuyên viên Phòng, Quản lý giá, công sản và tài chính doanh nghiệp

**VI. Sở Tài chính tỉnh Sóc Trăng: 01 TT; 04 CN**

1. Phòng Quản lý giá, công sản và doanh nghiệp

2. Ông Dương Quang Khánh, Chánh Thanh tra
3. Ông Lư Ngọc Thi, Phó trưởng Phòng Tài chính đầu tư
4. Ông Nguyễn Hoàng Trừ, Chuyên viên, Phòng Tài chính Đầu tư
5. Ông Diệp Kim Dũ, Thanh tra viên, Thanh tra

**VII. Sở Tài chính tỉnh Phú Yên: 01 CN**

1. Bà Phan Thị Mỹ Uyên, Chuyên viên, Phòng Tài chính hành chính sự nghiệp

**VIII. Sở Tài chính tỉnh Điện Biên: 01 TT; 05 CN**

1. Phòng Quản lý công sản
2. Ông Lữ Giang Ngọc, Thanh tra viên, Thanh tra
3. Bà Bùi Thị Thu Hà, Chuyên viên, Phòng Quản lý ngân sách
4. Ông Nguyễn Thăng Long, Phó trưởng Phòng Hành chính sự nghiệp
5. Ông Hà Sơn Bình, Phó trưởng Phòng Đầu tư
6. Ông Phạm Thanh Tùng, Chuyên viên, Phòng Đầu tư

**IX. Sở Tài chính tỉnh Đắk Nông: 03 CN**

1. Bà Ngô Thị Nhựt, Chuyên viên, Phòng Quản lý ngân sách
2. Bà Trương Thị Hà, Chuyên viên, Phòng Quản lý giá, công sản và tài chính doanh nghiệp
3. Bà Huỳnh Thị Phương Thảo, Thanh tra viên, Thanh tra

**X. Sở Tài chính tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu: 01 TT; 02 CN**

1. Phòng Tài chính Hành chính sự nghiệp
2. Ông Nguyễn Ngọc Sơn, Chuyên viên, Phòng Quản lý Giá - Công sản và Tài chính doanh nghiệp.
3. Ông Huỳnh Minh Tâm, Nhân viên, Văn phòng

**XI. Sở Tài chính tỉnh Lâm Đồng: 01 CN**

1. Ông Trần Minh Thuận, Trưởng Phòng Tài chính Đầu tư

**XII. Sở Tài chính tỉnh Quảng Ninh: 03 TT; 03 CN**

1. Phòng Quản lý ngân sách
2. Phòng Tài chính Hành chính sự nghiệp
3. Thanh tra Sở
4. Ông Vũ Tuấn Tài, Trưởng Phòng Tài chính đầu tư
5. Bà Mai Lê Hoa, Trưởng Phòng Quản lý Giá và Công sản
6. Ông Nguyễn Việt Khoa, Chuyên viên, Phòng Tài chính Hành chính sự nghiệp

**XIII. Sở Tài chính tỉnh Phú Thọ: 01 TT; 07 CN**

1. Văn phòng Sở Tài chính tỉnh Phú Thọ
2. Ông Nguyễn Quốc Tịch, Phó trưởng Phòng Quản lý ngân sách
3. Ông Bùi Tuấn Khanh, Phó trưởng Phòng Tài chính doanh nghiệp
4. Ông Trần Minh Hòa, Chuyên viên chính, Phòng Tài chính đầu tư
5. Bà Nguyễn Thị Loan, Chuyên viên, Phòng Tài chính Hành chính sự nghiệp
6. Ông Phạm Văn Lý, Chuyên viên, Phòng Quản lý Giá và Công sản
7. Bà Vũ Thị Thu Trang, Viên chức, Kế toán Trung tâm thông tin tư vấn về tài sản và dịch vụ tài chính
8. Ông Nguyễn Huy Sơn, Lái xe, Văn phòng

#### **XIV. Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên: 01 CN**

1. Ông Nguyễn Thành Bắc, Chuyên viên, Phòng Tài chính Hành chính sự nghiệp

#### **XV. Sở Tài chính tỉnh Ninh Thuận: 02 CN**

1. Bà Trần Thị Phước Tuyên, Chánh Văn phòng
2. Ông Cổ Nguyễn Minh Toàn, Chuyên viên, Phòng Quản lý ngân sách

#### **XVI. Sở Tài chính tỉnh Quảng Nam: 01 CN**

1. Lê Phước Thái Bình, Chuyên viên, Phòng Quản lý Giá và Công sản

#### **XVII. Sở Tài chính tỉnh Ninh Bình: 09 CN**

1. Ông Dương Đức Quân, Phó Giám đốc Sở Tài chính
2. Bà Đinh Thị Mỹ Hạnh, Phó Giám đốc Sở Tài chính
3. Ông Ninh Đức Tài, Trưởng phòng Đầu tư
4. Bà Hoàng Thị Bích Thảo, Phó trưởng Phòng Hành chính sự nghiệp
5. Bà Đỗ Thị Phương Thảo, Phó trưởng Phòng Ngân sách
6. Bà Tô Thị Thanh Tâm, Thanh tra viên, Thanh tra
7. Ông Đinh Đăng Định, Công chức, Văn phòng
8. Ông Vũ Việt Hưng, Phó trưởng Phòng Hành chính, Trung tâm tư vấn và dịch vụ tài chính công Ninh Bình
9. Bà Nguyễn Thị Hạnh, Viên chức, Phòng Thẩm định tài chính, Trung tâm tư vấn và dịch vụ tài chính công Ninh Bình

#### **XVIII. Sở Tài chính tỉnh Đồng Tháp: 02 TT; 03 CN**

1. Văn phòng
2. Phòng Quản lý Giá và Công sản
3. Bà Nguyễn Thị Diễm, Trưởng Phòng Tài chính doanh nghiệp
4. Ông Cao Chí Tâm, Thanh tra viên, Thanh tra Sở Tài chính
5. Bà Nguyễn Thị Kim Dung, Công chức, Văn phòng

#### **XIX. Sở Tài chính tỉnh Lai Châu: 03 TT; 01 CN**

1. Phòng Quản lý ngân sách
2. Phòng Tài chính Hành chính sự nghiệp
3. Phòng Thanh tra
4. Bà Nguyễn Thị Hương, Phó Chánh Thanh tra

**XX. Sở Tài chính tỉnh Sơn La: 01 TT; 01 CN**

1. Phòng Tài chính hành chính sự nghiệp
2. Bà Đoàn Thị Quyên, Phó trưởng Phòng Quản lý ngân sách

**XXI. Sở Tài chính tỉnh Tiền Giang: 11 CN**

1. Ông Nguyễn Văn Hạnh, Chuyên viên chính, Văn phòng Sở Tài chính
2. Ông Nguyễn Hoàng Búp, Chuyên viên, Phòng Quản lý ngân sách - Tài chính hành chính sự nghiệp
3. Bà Nguyễn Thị Hedlen, Chuyên viên, Phòng Quản lý ngân sách - Tài chính hành chính sự nghiệp
4. Bà Lê Hồng Thắm, Chuyên viên, Phòng Quản lý Giá và Công sản
5. Ông Nguyễn Hữu Ân, Phó trưởng Phòng Tài chính đầu tư - Doanh nghiệp
6. Ông Trần Thanh Khiết, Phó trưởng Phòng Tài chính đầu tư - Doanh nghiệp
7. Bà Đinh Thu Ngọc, Phó trưởng Phòng Tài chính đầu tư - Doanh nghiệp
8. Ông Nguyễn Thái Bình, Chuyên viên, Phòng Tài chính đầu tư - Doanh nghiệp
9. Bà Trần Thị Xuân Hương, Chuyên viên chính, Phòng Tài chính đầu tư - Doanh nghiệp
10. Ông Huỳnh Anh Minh, Phó Giám đốc Trung tâm mua sắm tập trung
11. Ông Phạm Chí Vinh, Trưởng Phòng Nghiệp vụ, Trung tâm mua sắm tập trung

**XXII. Sở Tài chính tỉnh Cao Bằng: 01 TT; 05 CN**

1. Phòng Quản lý ngân sách
2. Bà Bùi Thị Mai, Phó trưởng Phòng Quản lý ngân sách
3. Bà Nhan Thị Thương, Chuyên viên, Phòng Tài chính đầu tư
4. Ông Đỗ Minh Chiến, Chuyên viên, Phòng Công sản Doanh nghiệp
5. Bà Trương Tố Hằng, Chuyên viên, Phòng Tài chính hành chính sự nghiệp
6. Bà Hoàng Tuyết Ngân, Văn thư, Văn phòng

**XXIII. Sở Tài chính tỉnh Tây Ninh: 01 CN**

1. Nguyễn Thị Nga, Chánh Văn phòng

**XXIV. Sở Tài chính TP. Hà Nội: 04 TT; 05 CN**

1. Văn phòng

2. Phòng Quản lý ngân sách
3. Phòng Tài chính đầu tư
4. Phòng Quản lý công sản
5. Bà Hoàng Kiều Nga, Phó Chánh Văn phòng
6. Bà Hoàng Liên Hương, Phó Chánh Thanh tra
7. Ông Đào Hoàng Việt, Chuyên viên chính, Phòng Tài chính đầu tư
8. Ông Mai Nhân Hiền, Chuyên viên, Phòng Quản lý Công sản
9. Bà Trần Bích Hồng, Trưởng Phòng Tài chính doanh nghiệp 2, Chi cục Tài chính doanh nghiệp

**XXV. Sở Tài chính tỉnh Thái Bình: 04 TT; 09 CN**

1. Phòng Tài chính doanh nghiệp
2. Phòng Tài chính đầu tư
3. Văn phòng
4. Phòng Quản lý ngân sách
5. Bà Đỗ Thị Thu Hiền, Chuyên viên, Phòng Tài chính hành chính sự nghiệp
6. Ông Hoàng Đức Linh, Chuyên viên, Phòng Quản lý ngân sách
7. Bà Đào Thị Hiến, Chuyên viên, Phòng Tài chính doanh nghiệp
8. Bà Phạm Thị Lê, Chuyên viên, Phòng Tài chính doanh nghiệp
9. Bà Đinh Thị Lý, Thanh tra viên, Phòng Thanh tra
10. Bà Vũ Thị Minh, Thanh tra viên, Phòng Thanh tra
11. Bà Trịnh Thị Ngọc Mai, Chuyên viên, Phòng Tin học và Thống kê
12. Ông Hoàng Tùng, Chuyên viên, Phòng Tài chính đầu tư
13. Ông Trần Danh Phong, Viên chức, Trung tâm tư vấn và Dịch vụ Tài chính

**XXVI. Sở Tài chính TP. Hồ Chí Minh: 04 TT; 14 CN**

1. Sở Tài chính thành phố Hồ Chí Minh
2. Văn phòng Sở
3. Phòng Tin học - Thống kê và Quản lý nợ chính quyền địa phương
4. Chi cục Tài chính doanh nghiệp
5. Bà Bùi Quỳnh Nhi, Trưởng Phòng Quản lý ngân sách
6. Bà Phạm Ánh Tuyết, Phó trưởng Phòng Quản lý ngân sách
7. Bà Lâm Mỹ Tiên, Phó trưởng Phòng Tài chính Hành chính sự nghiệp
8. Bà Nguyễn Thị Diệu, Chuyên viên, Phòng Tài chính Hành chính sự nghiệp
9. Ông Lê Việt Hùng, Phó trưởng Phòng Tài chính đầu tư
10. Ông Trần Văn Hòa, Chuyên viên, Phòng Tài chính đầu tư
11. Bà Trương Nhật Cẩm Ngọc, Phó trưởng Phòng Quản lý công sản
12. Ông Nguyễn Quốc Việt Anh, Chuyên viên, Phòng Quản lý giá

13. Bà Nguyễn Mậu Phương Quỳnh, Chánh Văn phòng
14. Ông Lê Đình Hưng, Phó Chánh Văn phòng
15. Bà Nguyễn Thị Thu Hà, Phó Chánh Thanh tra, Thanh tra
16. Bà Bùi Thị Ngọc Ánh, Thanh tra viên chính, Thanh tra
17. Bà Trần Thủy An, Thanh tra viên chính, Thanh tra
18. Ông Nguyễn Thành Phát, Phó trưởng Phòng Tài chính doanh nghiệp

**XXVII. Sở Tài chính tỉnh Thanh Hóa: 02 TT; 04 CN**

1. Phòng Quản lý Ngân sách huyện, xã
2. Phòng Tài chính Đầu tư
3. Bà Nguyễn Thị Lan Phương, Phó Trưởng Phòng Quản lý ngân sách huyện, xã
4. Bà Trịnh Thị Hằng, Phó Trưởng Phòng Tài chính Hành chính sự nghiệp
5. Bà Mai Thị Huyền, Chuyên viên, Phòng Tài chính doanh nghiệp và Chính sách Phát triển kinh tế
6. Bà Bùi Hồng Diệu, Chuyên viên, Phòng Quản lý ngân sách và Thống kê tài chính

**XXVIII. Sở Tài chính TP. Đà Nẵng: 03 CN**

1. Bà Tân Thị Miên Thảo, Trưởng phòng Tài chính doanh nghiệp
2. Ông Nguyễn Văn Hải, Phó trưởng phòng Quản lý giá và công sản
3. Bà Hoàng Thị Mai Hương, Chuyên viên, Phòng Tài chính hành chính sự nghiệp

**XXIX. Sở Tài chính tỉnh Hòa Bình: 01 CN**

1. Bà Nguyễn Thị Huệ, Trưởng Phòng Quản lý Giá và Công sản

**XXX. Sở Tài chính tỉnh Vĩnh Phúc: 01 CN**

1. Ông Nguyễn Văn Hải, Trưởng Phòng Tài chính đầu tư

**XXXI. Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai: 07 CN**

1. Ông Trần Duy Phúc, Chuyên viên, Phòng Ngân sách
2. Ông Trần Thế Sơn, Chuyên viên, Phòng Ngân sách
3. Bà Nguyễn Thị Minh Lý, Thanh tra viên, Phòng Thanh tra
4. Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung, Thanh tra viên, Phòng Thanh tra
5. Bà Lê Thị Ngọc Tú, Thanh tra viên, Phòng Thanh tra
6. Ông Đỗ Văn Thủy, Chuyên viên, Phòng Tài chính Hành chính Sự nghiệp
7. Ông Hồ Lê Trung, Chuyên viên, Phòng Tài chính Hành chính Sự nghiệp

**XXXII. Sở Tài chính tỉnh Long An: 01 TT**

1. Phòng Quản lý Ngân sách

**XXXIII. Sở Tài chính tỉnh Bình Phước: 02 TT, 04 CN**

1. Phòng Tài chính Đầu tư
2. Phòng Quản lý ngân sách
3. Ông Nguyễn Thanh Bình, Phó Trưởng Phòng Quản lý Giá - Công sản
4. Ông Mai Thành Trung, Phó Trưởng Phòng Tài chính - Hành chính sự nghiệp
5. Ông Ngô Quang Thanh, Phó Chánh Văn phòng
6. Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyền, Chuyên viên, Phòng Quản lý Giá - Công sản

**XXXIV. Sở Tài chính tỉnh Nam Định: 08 CN**

1. Ông Nguyễn Minh Tú, Chánh Văn phòng
2. Bà Lê Hải Yến, Thanh tra viên, Phòng Thanh tra
3. Bà Đỗ Thị Dung, Chuyên viên, Phòng Quản lý ngân sách
4. Bà Phạm Thị Thúy, Chuyên viên, Phòng Tài chính Hành chính sự nghiệp
5. Bà Lê Khánh Linh, Chuyên viên, Phòng Quản lý Công sản, tin học và thống kê
6. Bà Nguyễn Thị Kim Luân, Chuyên viên, Phòng Quản lý Giá
7. Bà Phạm Thanh Thủy, Chuyên viên, Phòng Tài chính đầu tư
8. Bà Nguyễn Diệu Hoa, Chuyên viên, Phòng Tài chính doanh nghiệp

**XXXV. Sở Tài chính tỉnh Quảng Bình: 02 CN**

1. Ông Đặng Văn Lập, Nhân viên, Văn phòng
2. Ông Dương Trung Đức, Phó Trưởng Phòng Hỗ trợ kỹ thuật, Trung tâm Tin học và Dịch vụ Tài chính công./.

Danh sách này có 32 tập thể; 137 cá nhân

---